

NGHỊ QUYẾT

Về phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách địa phương năm 2025 (đợt 2) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 31 (CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025.

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 39/2021/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Quyết định số 18/2023/QĐ-TTg ngày 01 tháng 7 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số điều của Quyết định số 39/2021/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 652/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021 - 2025 cho các địa phương thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban Dân tộc phê duyệt danh sách các thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ nguồn ngân sách nhà nước trung hạn và hằng năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025, trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng; Nghị quyết số 17/2024/NQ-HĐND ngày 31/10/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 6 Điều 1 Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ nguồn ngân sách nhà nước trung hạn và hằng năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Nghị quyết số 128/NQ-HĐND ngày 26 tháng 9 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng về điều chỉnh phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng (lần 3);

Căn cứ Nghị quyết số 140/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng về phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2025 nguồn vốn ngân sách nhà nước, tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Nghị quyết số 143/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng về phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách nhà nước năm 2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng;

Xét Tờ trình số 59/TTr-UBND ngày 24 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách địa phương năm 2025 (đợt 2) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng; Báo cáo thẩm tra của Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách địa phương năm 2025 (đợt 2) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, tổng kinh phí là 2.884.015.852 đồng.

(Chi tiết theo Phụ lục I, II đính kèm).

Điều 2.

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ thường xuyên giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng Khóa X, Kỳ họp thứ 31 (Chuyên đề) thông qua ngày 31 tháng 3 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ủy ban Công tác đại biểu;
- Văn phòng Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Bộ Tài chính;
- TT. TU, TT. HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Sóc Trăng;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành đoàn thể tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

Hồ Thị Cẩm Đào

Phụ lục I

**PHÂN BỐ KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2025 (ĐỢT 2)
THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO
DÂN TỘC THIỂU SỐ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH SÓC TRĂNG**

(Kèm theo Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 31 tháng 3 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Đơn vị tính: Đồng.

Số TT	CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN/ TÊN ĐƠN VỊ	Phân bổ vốn ngân sách nhà nước năm 2025				Ghi chú
		Tổng ngân sách nhà nước	Ngân sách trung ương	Ngân sách địa phương đối ứng	Vốn huy động ngoài ngân sách	
1	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	2.884.015.852		2.884.015.852		

Phụ lục II

KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2025 (ĐỢT 2)
THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH SÓC TRĂNG
(Kèm theo Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 31 tháng 3 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Đơn vị: Đồng

TT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Địa điểm mở tài khoản của dự án	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật			Lũy kế vốn đã bố trí đến kế hoạch năm 2024		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025		Kế hoạch năm 2025				Ghi chú
						Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó ngân sách trung ương	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó ngân sách trung ương	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó ngân sách trung ương	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó ngân sách trung ương	Ngân sách địa phương đối ứng	Vốn huy động ngoài ngân sách	
A	DANH MỤC CÁC DỰ ÁN KHỞI CÔNG MỚI 2025												2.884.015.852		2.884.015.852		
I	Dự án 6: Bảo tồn phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch												2.884.015.852		2.884.015.852		
1	Hỗ trợ đầu tư xây dựng điểm đến tiêu biểu; hỗ trợ đầu tư bảo tồn khóm, ấp văn hóa truyền thống tiêu biểu các dân tộc thiểu số; hỗ trợ tu bổ, tôn tạo, chống xuống cấp di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia có giá trị tiêu biểu của các dân tộc thiểu số; hỗ trợ đầu tư thiết chế văn hóa, thể thao tại các ấp vùng đồng bào dân tộc thiểu số				2022-2025				22.774.000.000	15.378.000.000	48.813.797.000	30.705.979.000	2.884.015.852		2.884.015.852		
1.1	Dự án hỗ trợ xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao tại các ấp vùng đồng bào dân tộc thiểu số (cải tạo, sửa chữa nhà văn hóa ấp)												2.884.015.852		2.884.015.852		
1.1.1	Cải tạo, sửa chữa Nhà văn hoá các ấp trên địa bàn huyện Cù Lao Dung (Đợt 2)	03 ấp: ấp Bình Danh B, ấp Sơn Tôn (xã An Thạnh 2), ấp Lê Minh Châu B (xã An Thạnh Đông)	VP KBNN Sóc Trăng	Cải tạo, sửa chữa nhà văn hóa	2025	3446/QĐ-UBND ngày 30/12/2024	529.029.565						529.029.565		529.029.565		
1.1.2	Cải tạo, sửa chữa Nhà văn hoá các ấp trên địa bàn huyện Châu Thành (Đợt 2)	03 ấp: ấp Phú Bình (xã Phú Tâm), ấp Phước Hòa (xã Phú Tân), ấp Sa Bàu (xã Thuận Hòa)	VP KBNN Sóc Trăng	Cải tạo, sửa chữa nhà văn hóa	2025	3478/QĐ-UBND ngày 30/12/2024	684.148.083						684.148.083		684.148.083		
1.1.3	Cải tạo, sửa chữa Nhà văn hoá các ấp trên địa bàn huyện Mỹ Tú (Đợt 2)	08 ấp: ấp Tà Ân B và ấp Bồ Liên 3 (xã Thuận Hưng), ấp Tam Sóc A và ấp Tam Sóc C1 (xã Mỹ Thuận), ấp Bắc Dân, ấp Bết Tôn, ấp Đại Úi và ấp Bung Cóc (xã Phú Mỹ)	VP KBNN Sóc Trăng	Cải tạo, sửa chữa nhà văn hóa	2025	3479/QĐ-UBND ngày 30/12/2024	1.201.899.623						1.201.899.623		1.201.899.623		
1.1.4	Cải tạo, sửa chữa Nhà văn hoá ấp trên địa bàn huyện Thạnh Trị (Đợt 2)	01 ấp: ấp Vĩnh Thắng (xã Vĩnh Thành)	VP KBNN Sóc Trăng	Cải tạo, sửa chữa nhà văn hóa	2025	3481/QĐ-UBND ngày 30/12/2024	183.301.403						183.301.403		183.301.403		
1.1.5	Cải tạo, sửa chữa Nhà văn hoá các ấp trên địa bàn Thị xã Vĩnh Châu (Đợt 2)	02 ấp: ấp Tân Thành A và ấp Tân Lập (xã Vĩnh Hiệp)	VP KBNN Sóc Trăng	Cải tạo, sửa chữa nhà văn hóa	2025	3447/QĐ-UBND ngày 30/12/2024	285.637.178						285.637.178		285.637.178		